

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 284/2020/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 59 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 283/2020/HNGĐ- ST về việc: ***Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*** gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Anh **Huỳnh Mạnh H**, sinh năm 1972; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Phòng 406 tập thể Bộ Tư pháp, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1977; Đăng ký hộ khẩu thường trú: P80 D3 tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Phòng 406 tập thể Bộ Tư pháp, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

[2] Anh Huỳnh Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu H có Giấy chứng nhận kết hôn số: 108; Quyền số: 01 ngày 23 tháng 11 năm 2000 tại Ủy ban nhân dân phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên

bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành về việc nuôi con chung và chia tài sản khi ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh **Huỳnh Mạnh H** và chị **Nguyễn Thị Thu H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Huỳnh Tú Anh, sinh ngày 17 tháng 01 năm 1999 và Huỳnh Anh Dũng, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2007. Cháu Huỳnh Tú Anh đã trưởng thành. Giao cháu Huỳnh Anh Dũng cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh Hà thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 7 năm 2020 đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Huỳnh Mạnh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì;

- Về vay nợ: Anh chị xác nhận vợ chồng không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Huỳnh Mạnh H tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 24479 ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Hà Cẩm Hà

